



TCVN ISO  
9001:2015

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ  
PHÒNG KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Địa chỉ: 24 Thái Học II – Phường Sao Đỏ - Thành phố Chí Linh - Tỉnh Hải Dương  
Số điện thoại: 0220. 3882.269 – Fax: 0220.3882.921

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ  
TL. BẢN CHÍNH

QUY TRÌNH  
TỔ CHỨC TRIỂN KHAI DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

Mã hóa : QT/8.3.2b/P.KH&ĐT

Ban hành lần : 05

Hiệu lực từ ngày : 17/8/2020

|           | Người soạn thảo | Người kiểm tra | Người phê duyệt |
|-----------|-----------------|----------------|-----------------|
| Chữ ký    |                 |                |                 |
| Họ và tên | NGUYỄN VĂN ĐOÀN | TRẦN HẢI QUÂN  | ĐỖ VĂN ĐỈNH     |
| Chức danh | CBKSTL          | TRƯỞNG PHÒNG   | PHÓ HIỆU TRƯỞNG |

Tài liệu này được phân phối đến các chức danh/đơn vị sau:

| Chức danh/đơn vị | Chức danh/đơn vị |
|------------------|------------------|
| Hiệu trưởng      | Phòng KH&ĐT      |
| Phó hiệu trưởng  | Các đơn vị       |
| Thư ký Ban QMS   |                  |



**Quy trình:**

## TỔ CHỨC TRIỂN KHAI DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

Mã hoá: QT/8.3.2b/P. KH&ĐT

Ban hành lần: 05

Hiệu lực từ ngày: 17/8/2020

Trang/ tổng số trang: 1/2

### I. MỤC ĐÍCH VÀ PHẠM VI ÁP DỤNG

- Quy trình này nhằm hướng dẫn, phân định trách nhiệm và trình tự thực hiện việc theo dõi, kiểm tra tiến độ, chất lượng các dự án xây dựng cơ bản; nhằm kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện các dự án đảm bảo đúng các quy định của Nhà nước;

- Quy trình này áp dụng cho quá trình quản lý dự án xây dựng, tiến độ thi công, chất lượng của các hạng mục công trình, tiến độ giải ngân... và đánh giá việc triển khai các dự án do phòng Kế hoạch và Đầu tư tổ chức thực hiện.

### II. ĐỊNH NGHĨA VÀ TỪ VIẾT TẮT

1. **Định nghĩa:** Không có

2. **Từ viết tắt:**

- BGH: Ban Giám hiệu

- HS: Hồ sơ

- P. KH&ĐT: Phòng Kế hoạch và Đầu tư

- CB: Cán bộ

### III. NỘI DUNG:

| Lưu đồ các bước công việc       | Nội dung thực hiện   | ĐV/CN chịu trách nhiệm             | Mẫu hồ sơ  |
|---------------------------------|--|------------------------------------|--|
|                                 | Căn cứ vào nội dung công việc được BGH phân công tại các cuộc họp giao ban quản lý   | - Trưởng P.KH&ĐT<br>- CB P. KH&ĐT  | Kết luận Hội nghị giao ban quản lý/Nghị quyết công tác quý |
| Tổ chức lập và triển khai dự án | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lập hồ sơ báo cáo đơn vị chủ quản xin chủ trương đầu tư.</li> <li>- Lựa chọn đơn vị tư vấn có chức năng lập dự án đầu tư. Phối hợp với đơn vị tư vấn lập hồ sơ dự án đầu tư.</li> <li>- Trình phê duyệt dự án.</li> <li>- Lựa chọn đơn vị tư vấn và tổ chức lập thiết kế bản vẽ thi công, dự toán.</li> <li>- Trình phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán.</li> <li>- Lập kế hoạch đấu thầu các hạng mục của dự án.</li> <li>- Trình phê duyệt kế hoạch đấu thầu.</li> <li>- Tổ chức đấu thầu/chi định thầu các hạng mục công việc theo đúng các quy định của Nhà nước.</li> <li>- Tổ chức giám sát các đơn vị thi công theo đúng các quy định của Nhà nước.</li> <li>- Tổ chức nghiệm thu, bàn giao, quyết toán các hạng mục công trình theo đúng các quy định của Nhà nước</li> </ul> | - Trưởng P. KH&ĐT<br>- CB P. KH&ĐT | Công văn/<br>Tờ trình                                      |

AN





**Quy trình:**

Mã hoá: QT/8.3.2b/P. KH&ĐT

Ban hành lần: 05

Hiệu lực từ ngày: 17/8/2020

Trang/ tổng số trang: 2/2

## TỔ CHỨC TRIỂN KHAI DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

| Lưu đồ các bước công việc | Nội dung thực hiện  | ĐV/CN chịu trách nhiệm  | Mẫu hồ sơ                               |
|---------------------------|---|---|---|
|                           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện dự án, lập báo cáo đánh giá giám sát đầu tư gửi đơn vị chủ quản theo mẫu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư 02 lần/năm</li> <li>- BGH xem xét kết quả đánh giá để đưa ra các quyết định phù hợp với tình hình thực tế</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường P. KH&amp;ĐT</li> <li>- CB P. KH&amp;ĐT</li> <li>- BGH</li> </ul> | Theo quy định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư |
|                           | Tất cả các hồ sơ liên quan đến quá trình tổ chức lập, triển khai dự án đầu tư xây dựng được lưu giữ đúng quy định   | CB P. KH&ĐT được phân công  | Các hồ sơ theo quy định                 |

### IV. BIỂU MẪU ÁP DỤNG

| TT | Tên biểu mẫu   | Mã hóa       | Thời gian lưu tối thiểu    | Nơi lưu  |
|----|--|--------------|----------------------------|----------|
| 1  | Tờ trình xin phê duyệt Dự án đầu tư                      | Không mã hóa | Theo quy định của Nhà nước | P. KH&ĐT |
| 2  | Tờ trình xin phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán | Không mã hóa |                            |          |
| 3  | Tờ trình xin phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu        | Không mã hóa |                            |          |
| 4  | Báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư                        | Không mã hóa |                            |          |

Số: \_\_\_/Tr-ĐHSD

Hải Dương, ngày \_\_\_ tháng \_\_\_ năm \_\_\_

**TỜ TRÌNH**

**Xin phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình**

Kính gửi: Bộ Công Thương

Căn cứ \_\_\_[Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014];

Căn cứ \_\_\_[Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng];

Căn cứ \_\_\_[Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng];

Căn cứ \_\_\_[Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng];

Căn cứ \_\_\_[ghi số, thời gian phê duyệt và nội dung văn bản là căn cứ để lập dự án đầu tư xây dựng công trình, bao gồm:

- Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết về xây dựng và các tài liệu có liên quan;
- Báo cáo thẩm tra dự án đầu tư xây dựng;
- Văn bản thẩm định dự án đầu tư xây dựng ;
- Các văn bản pháp lý liên quan].

Trường Đại học Sao Đỏ trình Bộ Công Thương phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng \_\_\_[ghi tên Dự án], với các nội dung sau:

1. Tên dự án
2. Chủ đầu tư
3. Tổ chức tư vấn lập dự án, thiết kế cơ sở
4. Mục tiêu đầu tư
5. Quy mô đầu tư
6. Địa điểm xây dựng
7. Diện tích sử dụng đất
8. Phương án xây dựng (thiết kế cơ sở)
9. Loại cấp công trình
10. Tổng mức đầu tư
11. Nguồn vốn đầu tư
12. Hình thức quản lý dự án
13. Thời gian thực hiện dự án

Trường Đại học Sao Đỏ kính đề nghị Bộ Công Thương phê duyệt Dự án làm cơ sở để nhà trường triển khai các bước tiếp theo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, KH&ĐT.

**HIỆU TRƯỞNG**



Số: \_\_\_/TTTr-DHSD

Hải Dương, ngày \_\_\_ tháng \_\_\_ năm \_\_\_

## TỜ TRÌNH

Về việc phê duyệt Thiết kế và Dự toán xây dựng  
công trình: \_\_\_[ghi tên công trình]

Kính gửi: Bộ Công Thương

Căn cứ \_\_\_[Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014];

Căn cứ \_\_\_[Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng];

Căn cứ \_\_\_[Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng];

Căn cứ \_\_\_[Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng];

Căn cứ \_\_\_[Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 18 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình];

Căn cứ \_\_\_[ghi số, thời gian phê duyệt và nội dung văn bản là căn cứ để xin phê duyệt thiết kế và dự toán xây dựng công trình, bao gồm:

- Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng;
- Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nếu có);
- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình;
- Văn bản thẩm định thiết kế và dự toán xây dựng công trình;
- Các văn bản pháp lý liên quan].

Trường Đại học Sao Đỏ trình Bộ Công Thương phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình: \_\_\_[ghi tên công trình] với các nội dung chính như sau:

### I. THÔNG TIN CHUNG CÔNG TRÌNH

Phần này giới thiệu khái quát thông tin về công trình như sau:

1. Tên công trình
2. Thuộc dự án
3. Loại, cấp công trình
4. Địa điểm xây dựng
5. Nhà thầu lập báo cáo khảo sát xây dựng (nếu có)
6. Nhà thầu lập thiết kế và dự toán xây dựng

7. Chủ nhiệm, các chủ trì khảo sát, thiết kế và dự toán xây dựng
8. Đơn vị thẩm tra, thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng
9. Quy mô, chỉ tiêu kỹ thuật và giải pháp thiết kế chủ yếu của công trình
10. Giá trị dự toán xây dựng công trình

## **II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM BAO GỒM**

1. Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, dự toán công trình
2. Văn bản thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình
3. \_\_\_[ghi tên hồ sơ gửi kèm]

Trường Đại học Sao Đỏ kính đề nghị Bộ Công Thương xem xét phê duyệt thiết kế và dự toán xây dựng công trình làm cơ sở để nhà trường triển khai các bước công việc tiếp theo./.

### ***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Lưu: VT, KH&ĐT.

**HIỆU TRƯỞNG**



Số: \_\_\_/TT-ĐHSD

Hải Dương, ngày \_\_\_ tháng \_\_\_ năm \_\_\_

### TỜ TRÌNH

Xin phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc

Dự án: \_\_\_[ghi tên dự án]

Kính gửi: Bộ Công Thương

Căn cứ \_\_\_[Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013];

Căn cứ \_\_\_[Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu];

Căn cứ \_\_\_[Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu];

Căn cứ \_\_\_[ghi số, thời gian phê duyệt và nội dung văn bản là căn cứ để lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu, bao gồm:

- Quyết định phê duyệt dự án và các tài liệu có liên quan;
- Quyết định phê duyệt thiết kế, dự toán (nếu có);
- Quyết định phân bổ vốn, giao vốn cho dự án;
- Các văn bản pháp lý liên quan].

Trường Đại học Sao Đỏ trình Bộ Công Thương phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu trên cơ sở những nội dung dưới đây:

#### I. Mô tả về dự án

Phần này giới thiệu khái quát thông tin về dự án như sau:

- Tên dự án;
- Tổng mức đầu tư;
- Tên chủ đầu tư;
- Nguồn vốn;
- Thời gian thực hiện dự án;
- Địa điểm, quy mô dự án;
- Các thông tin khác (nếu có).

#### II. Phân công việc đã thực hiện

Bảng số 1

| STT                                      | Nội dung công việc hoặc tên gói thầu <sup>(1)</sup> | Đơn vị thực hiện <sup>(2)</sup> | Giá trị <sup>(3)</sup> | Văn bản phê duyệt <sup>(4)</sup> |
|--|---|---------------------------------|------------------------|----------------------------------|
| 1  |   |                                 |                        |                                  |
| 2  |   |                                 |                        |                                  |
| ...                                      |   |                                 |                        |                                  |
| Tổng giá trị [kết chuyển sang Bảng số 5] |   |                                 |                        |                                  |

Ghi chú:

- (1) Ghi tóm tắt nội dung công việc hoặc tên các gói thầu đã thực hiện.
- (2) Ghi cụ thể tên đơn vị thực hiện.
- (3) Ghi giá trị của phần công việc, ghi cụ thể đồng tiền.
- (4) Ghi tên văn bản phê duyệt (Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, Quyết định giao việc, ...).

### III. Phần công việc không áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu

Bảng số 2

| STT   | Nội dung công việc <sup>(1)</sup> | Đơn vị thực hiện <sup>(2)</sup> | Giá trị <sup>(3)</sup> |
|---|-----------------------------------|---------------------------------|------------------------|
| 1   |                                   |                                 |                        |
| 2   |                                   |                                 |                        |
| ...   |                                   |                                 |                        |
| <b>Tổng giá trị thực hiện</b> [kết chuyển sang <b>Bảng số 5</b> ] |                                   |                                 |                        |

Ghi chú:

- (1) Mô tả tóm tắt nội dung công việc và không bao gồm phần công việc đã kê tại Bảng 1.
- (2) Ghi cụ thể tên đơn vị thực hiện (nếu có).
- (3) Ghi giá trị của phần công việc; ghi cụ thể đồng tiền.

### IV. Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu

#### 1. Bảng tổng hợp phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

[Chủ đầu tư điền các nội dung cụ thể của gói thầu trong **Bảng số 3** theo hướng dẫn quy định tại Điều 5 Thông tư này].

Bảng số 3

| STT  | Tên gói thầu | Giá gói thầu | Nguồn vốn | Hình thức lựa chọn nhà thầu | Phương thức lựa chọn nhà thầu | Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu | Loại hợp đồng | Thời gian thực hiện hợp đồng |
|--|--------------|--------------|-----------|-----------------------------|-------------------------------|---|---------------|------------------------------|
| 1  |              |              |           |                             |                               |   |               |                              |
| 2  |              |              |           |                             |                               |   |               |                              |
| ....   |              |              |           |                             |                               |   |               |                              |
| <b>Tổng giá gói thầu</b> [kết chuyển sang <b>Bảng số 5</b> ] |              |              |           |                             |                               |   |               |                              |

#### 2. Giải trình nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

Trong Mục này cần giải trình các nội dung tại **Bảng số 3**, cụ thể như sau:

a) Cơ sở phân chia các gói thầu: \_\_\_ [giải trình cơ sở phân chia dự án thành các gói thầu. Việc phân chia dự án thành các gói thầu phải căn cứ vào nội dung dự án, tính chất của công việc, trình tự thực hiện theo thời gian và theo các nguyên tắc sau:

+ Đảm bảo tính đồng bộ về mặt kỹ thuật và công nghệ của dự án, không được chia những công việc của dự án thành các gói thầu quá nhỏ, làm mất sự thống nhất, đồng bộ về kỹ thuật và công nghệ;



- + Đảm bảo tiến độ thực hiện dự án;
- + Đảm bảo quy mô hợp lý (phù hợp với điều kiện của dự án, năng lực của nhà thầu hiện tại và phù hợp với sự phát triển của thị trường trong nước...);

Việc chia dự án thành các gói thầu trái với quy định để thực hiện chỉ định thầu hoặc tạo cơ hội cho số ít nhà thầu tham gia là không phù hợp với quy định của pháp luật về đấu thầu].

- b) Giá gói thầu;
- c) Nguồn vốn;
- d) Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu;
- d) Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu;
- e) Loại hợp đồng;
- g) Thời gian thực hiện hợp đồng.

#### V. Phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nếu có)

Bảng số 4

| STT  | Nội dung | Giá trị |
|--|----------|---------|
| 1  |          |         |
| 2  |          |         |
| 3  |          |         |
| ...  |          |         |
| n  |          |         |
| <b>Tổng giá trị các phần công việc [kết chuyển sang Bảng số 5]</b> |          |         |

#### VI. Tổng giá trị các phần công việc

Bảng số 5

| STT                                    | Nội dung   | Giá trị                         |
|--|--|---------------------------------|
| 1                                      | Tổng giá trị phần công việc đã thực hiện   |                                 |
| 2                                      | Tổng giá trị phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu |                                 |
| 3                                      | Tổng giá trị phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu                             |                                 |
| 4                                      | Tổng giá trị phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nếu có)    |                                 |
| <b>Tổng giá trị các phần công việc</b> |  |                                 |
| <b>Tổng mức đầu tư của dự án</b>       |  | [ghi tổng mức đầu tư của dự án] |

#### VII. Kiến nghị

Trên cơ sở những nội dung phân tích nêu trên, Trường Đại học Sao Đỏ kính đề nghị Bộ Công Thương xem xét, phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc dự án \_\_\_[ghi tên dự án].

Kính trình Bộ Công Thương xem xét, quyết định./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KH&ĐT.

**HIỆU TRƯỞNG**

Số: .../BC-ĐHSĐ

Hải Dương, ngày ... tháng ... năm ...

**BÁO CÁO GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ ĐẦU TƯ**  
(năm ...)

Tên dự án: .....

Kính gửi: .....

**I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN**

1. Tên dự án:
2. Chủ đầu tư:
3. Tổ chức tư vấn lập dự án:
4. Mục tiêu của dự án:
5. Qui mô, công suất:
6. Nội dung đầu tư chính/các hạng mục đầu tư chính:
7. Địa điểm dự án:
8. Diện tích sử dụng đất:
9. Hình thức quản lý dự án:
10. Các mốc thời gian về dự án:
  - Số, ngày phê duyệt quyết định đầu tư:
  - Thời gian thực hiện dự án:
    - + Thời gian bắt đầu:
    - + Thời gian kết thúc:
11. Tổng mức đầu tư:
12. Nguồn vốn đầu tư:

**II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN**

**1. Tình hình thực hiện dự án:**

- 1.1. Tiến độ thực hiện dự án: (Công tác lập TKKT, công tác GPMB và tái định cư, công tác đấu thầu, công tác thực hiện hợp đồng ...).
- 1.2. Giá trị khối lượng thực hiện theo tiến độ thực hiện hợp đồng:
- 1.3. Tình hình quản lý vốn và tổng hợp kết quả giải ngân:
- 1.4. Chất lượng công việc đạt được: (Mô tả chất lượng công việc đã đạt được tương ứng với các giá trị khối lượng công việc trong từng giai đoạn đã được nghiệm thu, thanh toán).
- 1.5. Các chi phí khác liên quan đến dự án:
- 1.6. Các biến động liên quan đến quá trình thực hiện dự án:

**2. Công tác quản lý dự án:**

- 2.1. Kế hoạch triển khai thực hiện: (Nêu kế hoạch tổng thể từng giai đoạn công tác quản lý dự án để đạt được tiến độ yêu cầu)



2.2. Kế hoạch chi tiết các nội dung quản lý thực hiện dự án: (Mô tả kế hoạch chi tiết của từng giai đoạn đối với thành phần công việc liên quan đến giai đoạn quản lý thực hiện dự án)

2.3. Kết quả đạt được so với kế hoạch đề ra và điều chỉnh kế hoạch thực hiện cho phù hợp với yêu cầu:

2.4. Công tác đảm bảo chất lượng và hiệu lực quản lý dự án:

### 3. Tình hình xử lý, phản hồi thông tin:

3.1. Việc đảm bảo thông tin báo cáo: (Tính chính xác, trung thực của thông tin báo cáo)

3.2. Xử lý thông tin báo cáo: (Việc xử lý các thông tin báo cáo kịp thời kể từ khi nhận được báo cáo để phản hồi kịp thời, tránh gây hậu quả bất lợi cho dự án).

3.3. Kết quả giải quyết các vướng mắc, phát sinh: (Nêu các kết quả đạt được thông qua quá trình đã xử lý các vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện dự án).

## III. TỰ NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN DỰ ÁN

1. Tình hình thực hiện dự án:

2. Công tác quản lý dự án:

3. Tình hình xử lý, phản hồi thông tin:

## IV. KIẾN NGHỊ

Kiến nghị Người có thẩm quyền quyết định đầu tư hoặc các cơ quan có thẩm quyền về các biện pháp hỗ trợ, xử lý những khó khăn của dự án (nếu có)./.

(Kèm theo Phụ biểu 01)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KH&ĐT.

**HIỆU TRƯỞNG**

### Phụ biểu 01

## TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN TÊN DỰ ÁN: .....

Tổng mức đầu tư: .....

Tổng dự toán: .....

Kế hoạch vốn trong năm của dự án: .....

Lũy kế kế hoạch vốn cho dự án: .....

| TT  | Tên hạng mục/<br>Gói thầu | Giá trị | Nguồn vốn | Tiến độ thực hiện | Trong kỳ báo cáo  |           | Lũy kế giá trị thực hiện | Lũy kế giải ngân | Thất thoát, lãng phí được phát hiện | Dự kiến thời gian hoàn thành | Ghi chú |
|-----|---------------------------|---------|-----------|-------------------|-------------------|-----------|--------------------------|------------------|-------------------------------------|------------------------------|---------|
|     |                           |         |           |                   | Giá trị thực hiện | Giải ngân |                          |                  |                                     |                              |         |
| 1   |                           |         |           |                   |                   |           |                          |                  |                                     |                              |         |
| 2   |                           |         |           |                   |                   |           |                          |                  |                                     |                              |         |
| ... |                           |         |           |                   |                   |           |                          |                  |                                     |                              |         |